TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số:103/2017/QĐST-DS	*Cao Lãnh, ngày 11 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:347/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Phạm Thị H,** sinh năm 1961
Địa chỉ: khóm Mỹ Thới, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: **Nguyễn Thị Thúy P,** sinh năm 1972
Địa chỉ: khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:**

1/ Ông **Trần Văn N**, sinh năm 1963
Địa chỉ: khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Bà **Trần Xuân B**, sinh năm 1993
Địa chỉ: khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền ông Niên, bà Bình là **Nguyễn Thị Thúy P,** sinh năm 1972; Địa chỉ: khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau*:*

- Bà Phạm Thị H yêu cầu bà Nguyễn Thị Thúy P, ông Trần Văn N, bà Trần Xuân B trả cho bà H tổng số tiền là 18.300.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Thúy P, ông Trần Văn N, bà Trần Xuân B đồng ý có

trách nhiệm liên đới trả cho bà Hạnh tổng số tiền là 18.300.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

*** Về án phí:**

- Bà Nguyễn Thị Thúy P, ông Trần Văn N, bà Trần Xuân B đồng ý tự nguyện nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 457.500 đồng. Nhưng thuộc trường hợp được miễn nộp án phí nên bà Nguyễn Thị Thúy P, ông Trần Văn N, ông Trần Xuân B không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Phạm Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại tiền tạm ứng án phí 470.000 đồng đã nộp theo biên lai số 13244 ngày 09/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Minh Tú